*Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!*

*Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50’ đến 6h00’, sáng thứ Ba, ngày 15/4/2025.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC**

**Bài 044: Phát tâm Bồ Đề - Một lòng chuyên niệm**

Trên Kinh Vô Lượng Thọ, Thích Ca Mâu Ni Phật dạy chúng ta “*Phát tâm Bồ Đề - Một lòng chuyên niệm*”. Điều này có nghĩa nếu thiếu một trong hai vế của câu nói này thì hành giả tu pháp môn niệm Phật không thể vãng sanh. Người chỉ “*một lòng chuyên niệm*” mà không “*phát tâm Bồ Đề*” thì không vãng sanh và ngược lại chỉ “*phát tâm Bồ Đề*” mà không “*một lòng chuyên niệm*” cũng sẽ không vãng sanh. Tâm Bồ Đề là trên cầu Phật đạo tức là cầu vãng sanh, dưới hóa độ chúng sanh tức là mở rộng tâm lượng, hoằng pháp độ sanh không hề mệt mỏi.

Tuy nhiên, nhiều người chỉ hiểu tâm Bồ Đề là một lòng một dạ cầu vãng sanh cho nên từ giảng nói cho đến hành động, họ chỉ tập trung vào vấn đề này. Họ không phát tâm hoằng dương Phật pháp, không phát tâm rộng độ chúng sanh. Chúng ta vãng sanh là để tu hành thành tựu và thành tựu là để đạt mục đích cuối cùng là độ chúng sanh. Mặt khác nếu không có những người phát tâm rộng độ chúng sanh, như Hòa Thượng Tịnh Không kế thừa sứ mạng của Phật, Bồ Tát, dành 70 năm bôn ba không mệt mỏi trên toàn thế giới vì chúng sanh phục vụ, thì chúng sanh làm sao có cơ hội gặp được Phật pháp thuần tịnh, gặp được Tịnh Độ thuần chánh.

Đến đời chúng ta và nhiều đời sau, nếu không có người tiếp nối, Phật pháp sẽ đi đến chỗ bế tắc. Mỗi thời đại đi qua, Phật pháp vẫn đang chuyển mình phù hợp với đời sống hiện đại. Hòa Thượng nói, chúng ta không nên mang lối cũ, hình thức cũ đưa vào Phật pháp. Ví dụ như việc ăn mặc, nếu chúng ta mặc không phù hợp sẽ khiến chúng sanh sợ không muốn tu học Phật pháp. Khi Hòa Thượng còn tại thế, Ngài ăn mặc rất chỉn chu nhưng không quá sang trọng, lòe loẹt.

Hòa Thượng 70 năm bôn ba độ chúng sanh nhưng số người ngài tâm đắc đếm không quá 10 đầu ngón tay. Lão Hòa Thượng Hải Hiền vãng sanh khi ở tuổi 112. Bản thân Hòa Thượng Hải Hiền không có tuổi thọ dài như vậy nhưng vì Phật muốn Ngài ở lại để chờ cơ hội biểu pháp. Nếu Ngài vãng sanh sớm hơn thì tấm gương của Ngài không ảnh hưởng đến nhiều chúng sanh. Lão Hòa Thượng với sứ mạng chờ Hòa Thượng Tịnh Không thành tựu rồi, Ngài mới vãng sanh. Các đồng tu làm video về sự kiện vãng sanh của Hòa Thượng Hải Hiền và trình chiếu tại đại pháp hội ở Hồng Công nên sức ảnh hưởng rất lớn, người biết đến pháp môn niệm Phật rất đông. Tuy nhiên, một số người cho rằng tự tại vãng sanh lưu toàn thân xá lợi là do cơ thể một vài người có một sự đặc biệt nào đó. Họ không tin rằng sức định ở câu “***A Di Đà Phật***” có thể làm thân tứ đại này trở thành thân kim cang bất hoại.

Trong hai vế “*Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm*”, nếu không “*một lòng chuyên niệm*” thì không thể vãng sanh. Tuy nhiên, nếu không “*phát tâm Bồ Đề*” thì không có trợ duyên, có thể nói đây là cách để tích công bồi đức. Kinh A Di Đà nói thánh chúng ở thế giới Cực Lạc đều là bậc thượng thiện câu hội. Vậy thì nếu chúng ta không là một bậc thượng thiện thì không đủ tư cách vãng sanh. Muốn trở thành một bậc thượng thiện, thì chúng ta phải làm đúng tiêu chuẩn như trên Kinh Vô Lượng Thọ đã nói là phải đủ hai vế nêu trên.

Hòa Thượng nói: “***Phát tâm Bồ Đề chính là Tín Nguyện, nhất hướng chuyên niệm chính là chấp trì danh hiệu. Hai câu này chính là Tín Nguyện Hạnh mà trên Kinh A Di Đà đã nói. Ba điều Tín Nguyện Hạnh không thể thiếu được. Phát tâm Bồ Đề vô cùng quan trọng. Bồ Đề là tiếng Phạn, có ý nghĩa là chân tâm bổn tánh của chúng ta không chỉ là giác ngộ mà phải là giác ngộ viên mãn. Cho nên Phật ở trên Kinh dạy bảo rằng tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật. Chư Phật Như Lai xem thấy tất cả chúng sanh đích thực là Phật. Điểm này không giả! Phàm phu chúng ta không thừa nhận chính mình là Phật. Cách nói này thực tế không dễ hiểu, chúng ta vẫn là dùng thí dụ của người xưa mà nói. Ví dụ chất liệu món đồ đều là làm bằng vàng, chân tâm bổn tánh của chúng ta được ví như vàng. Từ vàng chúng ta làm ra các món đồ. Các món đồ tuy hình dạng khác nhau nhưng chất liệu đều là vàng.***

“***Tại sao chư Phật Như Lai xem thấy tất cả chúng sanh là Phật? Là vì các Ngài xem từ nơi chất liệu. Giống như các món đồ kia có hình tướng khác nhau nhưng chất liệu vẫn là vàng. Chất liệu vàng chính là Như Lai, vàng chính là chư Phật. Chư Phật Bồ Tát nhìn chúng sanh ở chín pháp giới từ nơi tánh của họ. Tánh là pháp tánh còn tướng là tướng pháp giới. Tướng thì có khác biệt còn tánh thì không khác biệt.***

“***Cho nên, từ nơi tánh mà nhìn thì tất cả chúng sanh đều là chư Phật, Như Lai. Chúng sanh đã quên gốc, hoàn toàn dính vào tướng, cho nên thấy đây là Phật, đây là người, kia là súc sanh. Cách nhìn này là nhìn ở nơi tướng. Nhìn tướng thì không thấy được tánh, mê mất đi tự tánh. Khi đã mê rồi thì tất cả mọi thứ đều mê. Trong cơn mê này, mới sanh ra phải quấy, tốt xấu, ta và người, từ đó lại sinh ra tham sân si mạn. Trong chân tâm bổn tánh của chúng ta không có những thứ này.***

“***Lục Tổ Huệ Năng trên Đàn Kinh nói được rất hay: “Trong tự tánh vốn dĩ không có một vật, chúng ta mê mất đi tự tánh nên mới đọa lạc trong hư vọng, đọa lạc vào ngã chấp, pháp chấp, thị phi nhân ngã, danh vọng lợi dưỡng, tham sân si mạn, đều là từ trong vọng tưởng mà biến hiện ra. Trong tự tánh đều là không có những thứ này! Phật xem chúng sanh là xem từ nơi tự tánh. Tự tánh thảy đều là Phật, không hề có một chút khác biệt nào với chư Phật, Như Lai. Tự tánh là vĩnh hằng, không hề tùy theo thức mà thay đổi, vĩnh viễn bất biến, bất sanh bất diệt. Cái thường hay thay đổi là tướng. Tướng có thay đổi, có sanh diệt nhưng tánh thì không thay đổi, không sanh diệt. Chúng ta tu hành phải chú trọng ở hằng tâm (tâm vĩnh hằng không thay đổi). Khi bạn siêu vượt 10 pháp giới, năng lực độ sanh của bạn mới rộng lớn ”***

Nhiều người không tin rằng chính họ sẽ trở thành Phật và cho rằng tu hành chỉ là để gieo duyên với Phật. Họ không tự tin nên không nỗ lực. Nếu tự tin vào bản thân thì chúng ta không có cách gì để thành tựu. Phàm phu đã quên đi bản chất, chỉ nhìn ở hình tướng nên khởi lên phân biệt chấp trước, thấy người này xấu, người này đẹp, người này tốt. Còn Phật nhìn thấy chúng sanh bản tính là Phật, chẳng qua vì mê nên chưa giác ngộ, do đó, các Ngài tìm mọi cách để độ và để khai thị cho chúng sanh phá mê, khai ngộ tự tánh của bản thân.

Chúng sanh mê lầm trong đó có chúng ta, do vậy, nếu không có sự giải ngộ của một bậc minh sư thì chúng ta sẽ không bao giờ ngộ ra vấn đề. Bài học hôm trước, Hòa Thượng khẳng định ân đức của giáo sư Phương Đông Mỹ đã dẫn dắt Hòa Thượng đến với cửa Phật. Nhờ duyên ngộ đó, ngày nay, chúng ta mới có một vị thầy là Hòa Thượng Tịnh Không để cả đời hướng theo học tập. Cũng vậy, nếu không có ai phát tâm vì người khác mà hoằng dương Phật pháp thì chúng sanh làm gì có cơ duyên mà phá mê khai ngộ.

Hòa Thượng tiếp nối huệ mạng của Phật và Bồ Tát với pháp tòa trên 70 năm qua chưa hề gián đoạn, chưa hề nguội lạnh nhằm đưa giáo huấn của Phật Bồ Tát đến với chúng sanh. Đến đời chúng ta, nếu chúng ta không nghĩ đến việc tiếp nối huệ mạng Phật thì chúng sanh đời sau biết nương nhờ vào đâu? Hòa Thượng bôn ba khắp nơi trên thế giới giảng Kinh nói pháp 70 năm, thế mà, đến ngày nay vẫn còn có người chưa từng nghe đến tên của Hòa Thượng, chưa từng nghe pháp của Hòa Thượng. Hòa Thượng cho biết Thích Ca Mâu Ni Phật giáng sanh ở thành Ca Tỳ La Vệ nhưng chỉ có một phần dân chúng biết đến Ngài, một phần là có nghe nói đến Ngài và một phần còn lại thì không hề nghe nói đến. Ngài là một bậc phước trí vẹn toàn mà chúng sanh biết đến Ngài còn có sự hạn chế, vậy thì, biết bao nhiêu người sẽ không có cơ hội nghe đến Phật pháp.

Hôm qua, tôi gặp lại một Phật tử tôi quen cách đây 15 năm. Tôi nói với họ về Hệ thống Giáo dục Khai Minh Đức thì người này chợt nhớ ra mình có một người bạn đã gửi con theo học trong một trường của Hệ thống. Sau khi hỏi rõ thì hóa ra người bạn lại là một học trò rất thân thiết trong Hệ thống. Cho nên người quen với tôi 15 năm rồi mà họ còn không biết tôi làm gì, chưa từng nghe thấy cụm từ “*Đại Lễ tri ân Cha Mẹ*” thì có thể nói rằng cơ hội để mọi người tiếp cận chuẩn mực Thánh Hiền, giáo huấn của Phật Bồ Tát là rất khó. Do đó, nếu không có người phát tâm thì chúng sanh càng khó có cơ hội tiếp cận lời dạy của Phật Bồ Tát Thánh Hiền.

Tôi cũng chia sẻ với vị này về chương trình tặng rau sạch do chúng ta tự trồng và biết rằng hiện người ta cung cấp rau sạch cho người khác với nhiều mức giá và giá mua càng thấp nếu đóng càng nhiều tiền vào quỹ. Học trò của tôi ở nước ngoài cũng vậy, phải bỏ tiền mới có rau sạch. Cho nên, nếu không có sự phát tâm của mọi người, thì chúng ta sẽ không có những túi rau sạch tặng cho mọi người. Chúng ta thử suy nghĩ xem, việc này có chướng ngại việc tu hành của chúng ta không? Có chướng ngại việc niệm Phật của chúng ta không? Có chướng ngại tâm thanh tịnh của chúng ta không? Không hề!

Cũng có người cho rằng làm việc như vậy thật là vất vả, cơ cực, khổ sở! Quả thật nếu chúng ta làm với tâm mong cầu thì sẽ vất vả, còn làm với tâm hi sinh phụng hiến, chí công vô tư thì không hề mệt mỏi, không hề khổ sở. Dụng tâm khác nhau sẽ có kết quả khác nhau. Một số người khác lại cho rằng làm việc như vậy là xen tạp nên họ chỉ niệm Phật cầu vãng sanh. Xen tạp phải được xét ở nơi tâm chúng ta chứ không phải xét ở một việc làm cụ thể nào đó. Xen tạp là chính mình chấp trước, không thể buông xả.

Sống ở thế gian, buông bỏ là việc vô cùng khó, cho nên, chúng ta phải tập để buông. Nếu không tập buông thì khi một việc nhỏ xảy ra, đặc biệt khi hơi tàn lực kiệt, chúng ta sẽ mất chánh niệm. Khi còn tỉnh táo, chúng ta dễ đề khởi chánh niệm hơn. Cho nên hiện tại, chúng ta cần niệm Phật nhiều hơn bất cứ các niệm nào khác. Niệm con, niệm cháu, niệm công danh sự nghiệp cũng có nhưng không nhiều hơn niệm Phật, đặc biệt là không nên để những việc không như ý lấn át chánh niệm của chúng ta. Khi lâm chung, việc không như ý mà lấn át được chánh niệm thì xem như uổng phí cả một kiếp người, một lần đến nhân gian, một đời tu hành của chúng ta.

Hòa Thượng dẫn lời Lục Tổ Huệ Năng nói rằng “*Nào ngờ tự tánh vốn dĩ thanh tịnh*” chính là trong tự tánh không có một vật gì cả. Những thứ khác làm cho chúng ta nhiễm ô, nhưng chỉ là nhiễm ô bên ngoài. Giống như một chiếc bóng đèn ở nhà bếp bị muội bếp bám chặt lâu ngày bên vỏ ngoài khiến che mất ánh sáng. Chỉ cần lau sạch hết thì bóng đèn vẫn sáng như cũ. Chúng ta, do vì danh vọng lợi dưỡng bên ngoài, làm mê mất tự tánh của bản thân, nên mới bị đọa lạc trong hư vọng, ảo ảnh. Từ đó, khiến làm tăng trưởng cái “*ta*”. Trước đây, không có danh phận còn bây giờ đã có danh vọng thì chúng ta dính chặt vào danh vọng, thứ không thật. Thời gian qua đi, những người nổi danh với tên tuổi lỗi lạc cũng chẳng còn trên đời, thế mới nói danh vọng là thứ không thật. Cho nên Hòa Thượng nói chúng ta là “*tự làm tự chịu*”. Sự việc và hoàn cảnh không bắt chúng ta vướng bận mà chính chúng ta tình nguyện vướng bận. Người xưa nói rằng: “*Sắc không mê người mà người tự mê*” cũng thế “*tiền không mê người mà người tự mê*”, trong khi đó, tiền trong ngân hàng chỉ là con số và tiền ở trong tay chỉ là mớ giấy vụn. Người không mong cầu, không ham muốn thì tiền nhiều chỉ là mớ giấy vụn.

Hòa Thượng vẫn dạy chúng ta rằng: “*Việc tốt cần làm, nên làm, không công không đức!*” Tâm thái như vậy thì không xen tạp. Làm việc mà dính chặt mọi sự mọi việc vào tâm, luôn luôn thấy mình có công, nếu không có mình thì không có kết quả thế này. Đây chính là tự buộc chặt bản thân vào danh lợi. Giống như còn tằm nhả tơ, cuốn chặt lấy mình nó. Phật dạy chúng ta buông xả mọi sự dính mắc và chấp trước. Nếu buông được thì làm gì có phiền não, làm gì có xen tạp. Làm xong rồi thì quên rồi chứ không lưu lại để tính công.

Do đó những việc gì tốt đẹp, chân thật lợi ích cho chúng sanh thì chúng ta tích cực phát tâm để làm. Chúng ta làm với tâm thái tùy hỷ, đủ duyên thì làm, không phan duyên, cưỡng cầu. Nếu không đủ duyên thì chuyên tâm niệm Phật. Trong lúc làm, chúng ta một lòng một dạ niệm Phật, hướng tâm về thế giới Tây Phương Cực Lạc, còn mọi sự mọi việc ở thế gian này là tùy duyên. Làm được tốt là do chúng sanh có phước, làm chưa được tốt là do chúng sanh chưa có phước.

Hòa Thượng chỉ dạy chúng ta rằng là người tu hành thì phải có tâm vĩnh hằng, không thay đổi, dũng mãnh tinh tấn. Nhiều người buông trôi theo tập khí phiền não nên bản thân họ chưa độ được chính mình, nói chi đến độ người. Gần đây tôi đã lập kế hoạch dậy lúc 3g10 thay vì 3g20, nhiều năm qua, tôi đã phải rút ngắn thời gian dần dần. Đây là chúng ta có dụng tâm chuyển đổi tập khí. Trước kia, tôi thấy mọi người dậy sớm thì thấy rất ngưỡng mộ.

Không gian độ sanh, giúp đỡ của Phật rất rộng lớn, là 10 pháp giới chứ không phải chỉ ở tam đồ hay lục đạo. Hòa Thượng chỉ dạy rằng giúp đỡ chúng sanh chính là giúp họ phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui. Đây chính là công cuộc độ sanh của Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật đã nhập Niết Bàn cách đây gần 3000 năm, vậy mà Phật pháp vẫn lưu truyền đến nay là do rất nhiều người phát tâm gánh vác. Trước kia, có nơi coi Phật pháp là pháp bảo nên không cho phép mang ra nước ngoài, cho nên, có vị pháp sư từng viết những bản Kinh trên chất liệu đặc biệt rồi mổ tay, nhét Kinh vào tay, để mang về nước phiên dịch ra và phổ biến. Phật pháp không dành riêng cho ai, không có bản quyền. Phật pháp để dành cho tất cả chúng sanh, giúp chúng sanh có cơ hội phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui. Bao đời tổ sư đại đức đã vì chúng sanh đời sau mà dụng tâm giúp đỡ, tuy vậy, việc tu hành tự thân của các Ngài vẫn có thành tựu. Nhờ đó, chúng sanh tiếp nhận được Phật pháp là vô lượng vô biên, có thể chúng sanh chưa thể giác ngộ quay đầu ngay trong một đời nhưng việc tiếp nhận này là cơ duyên gieo duyên lành với Phật, để từ đó đời sau họ có cơ hội đến với Phật pháp mà tu hành quay đầu.

Bài học hôm nay, Hòa Thượng chỉ dạy “*Phát tâm Bồ Đề*” chính là Tín Nguyện và “*một lòng chuyên niệm*” chính là trì giới. Đây chính là Tín Nguyện Hạnh mà trên Kinh A Di Đà đã nói, tin sâu, nguyện thiết, hành miên mật, đặc biệt là không hoài nghi, không gián đoạn, không xen tạp. Xen tạp là khi chúng ta lưu mọi thứ trong tâm, gây gián đoạn câu “***A Di Đà Phật***” chứ không phải là làm mọi việc lợi ích chúng sanh rồi cho đó là xen tạp. Nếu coi đó là xen tạp thì Phật Thích Ca Mâu Ni không cần phải bôn ba 49 năm giảng Kinh nói pháp, Hòa Thượng Hải Hiền 92 năm niệm Phật, khai khẩn hơn 100 hecta đất, cũng không cần phải trồng nhiều tấn ngũ cốc để cúng dường đến mọi người./.

***Nam Mô A Di Đà Phật***

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*